TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NG** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HNGĐ-ST
Ngày 22 - 6 - 2021
"*Về việc ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính
Các vị Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Liêm
2. Ông Phạm Văn Tuấn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Văn Lợi - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Ng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2021. Về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2021/QĐHPT ngày 25/6/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Mai Diễm M, sinh năm 1998 (Có mặt)
Địa chỉ: khóm 4, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Minh Nh, sinh năm 1988 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Kinh Ráng, xã Viên An Đông, huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 17/02/2021 và các lời khai của nguyên đơn chị Mai Diễm M trình bày:

Về hôn nhân: Chị M và anh Nh kết hôn ngày 03/5/2018 có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến tháng 5 năm 2020 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, chồng khó khăn mang tính gia

trưởng. Chị M xét thấy vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị M yêu cầu xin ly hôn với anh Nh.

Về con chung: Chị M trình bày vợ chồng chung sống không có con chung.

Về tài sản chung: Chị M trình bày vợ chồng chung sống không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị M trình bày vợ chồng chung sống không có nợ ai, không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án không xem xét giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Minh Nh, sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã thông báo cho Cần biết về nội dung yêu cầu tại đơn khởi kiện ngày 17/02/2021 nhưng anh Nh không có ý kiến gì. Tòa án triệu tập hợp lệ anh Nh để tham gia phiên hòa giải đến lần thứ hai nhưng anh Nh không đến và cũng không có văn bản gì gửi đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của chị M. Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai nhưng anh Nh vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt anh Nh theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn anh Nguyễn Minh Nh có nơi cư trú trên địa bàn huyện Ng, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ng theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật: Xét đơn của chị Mai Diễm M khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Minh Nh nên xác định quan hệ tranh chấp "Ly hôn" là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị M và anh Nh kết hôn ngày 03/5/2018 có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Xét thấy, chị M và anh Nh không còn chung sống với nhau từ tháng 05 năm 2020 cho đến nay. Đối với anh Nh, Tòa án đã triệu tập xét xử đến lần thứ hai nhưng anh Nh vắng mặt không lý do, đồng thời anh Nh cũng không có văn bản về ý kiến của mình gửi đến Tòa án chứng tỏ anh Nh đồng ý với yêu cầu của chị M. Hội đồng xét xử xét thấy, chị M và anh Nh đã ly thân

từ tháng 05 năm 2020 đến nay tuy thời gian không dài nhưng anh Nh không tạo điều kiện để hàn gắn tình cảm vợ chồng để được đoàn tụ, chứng tỏ mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị M được ly hôn với anh Nh là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị M trình bày vợ chồng chung sống không có con chung nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị M trình vợ chồng không có tài sản chung, anh Nh không ý kiến gì nên không xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản thì chị M và anh Nh có quyền khởi kiện thành vụ kiện chia tài sản sau ly hôn.

[5] Về nợ chung: Chị M trình vợ chồng không có nợ chung, anh Nh không ý kiến gì nên không xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 243, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 09, 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngy 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Mai Diễm M được ly hôn với anh Nguyễn Minh Nh.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị M phải chịu án phí số tiền là 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng), chị M có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0006502 ngày 18/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng được chuyển thu.

Trong trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và

Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, chị M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với anh Nh được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

<u>Nơi gửi</u>:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ng;
- CC THA huyện Ng;
- Đương sự;
- UBND TT Cái Đôi Vàm;
- Lưu HS-VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Minh Tính